



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676
Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Số 01NQ/SICCO/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 được thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28/4/2016;
- Nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 năm 2017 và những năm tiếp theo;
- Biên bản kiểm phiếu và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2017.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 (tỷ lệ biểu quyết 99,66 % nhất trí thông qua).

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện chỉ tiêu tài chính năm 2016:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	380.000.000	442.131.675	116%
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	50.000.000	61.119.234	122%
3	Doanh số	10 ³ đ	375.000.000	389.039.736	104%
4	Tiền về	10 ³ đ	350.000.000	386.993.336	110%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	12.000.000	4.921.295	41%
7	Nộp ngân sách NN	10 ³ đ	12.500.000	10.438.199	84%
8	Thu nhập bình quân	đồng	7.900.000	8.200.000	104%
9	Nhân lực	Người	450	460	
10	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	100.000.000	
11	Trả cổ tức	%	8	0	

2. Kế hoạch SXKD năm 2017.

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	930.000.000	
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	100.000.000	
3	Doanh số	10 ³ đ	920.000.000	
4	Tiền về	10 ³ đ	950.000.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	18.000.000	
6	Nộp ngân sách nhà nước	10 ³ đ	12.000.000	
7	Thu nhập BQCBCNV	đồng	8.500.000	
8	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	
9	Trả cổ tức	%	10	

Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của HĐQT (tỷ lệ biểu quyết 99,73% nhất trí thông qua);

Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát (tỷ lệ biểu quyết 99,86% nhất trí thông qua);

Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (tỷ lệ biểu quyết 99,69% nhất trí thông qua);

Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016 (tỷ lệ biểu quyết 99,78 % nhất trí thông qua);

Nội dung 6: Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017 (tỷ lệ biểu quyết 94,67% nhất trí thông qua);

Nội dung 7: Thông qua việc đổi tên công ty và sửa đổi, bổ sung điều lệ (tỷ lệ biểu quyết 99,50% nhất trí thông qua);

Nội dung 8: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (tỷ lệ biểu quyết 94,57% nhất trí thông qua).

1. Phê duyệt các dự án đầu tư, các dự án mua sắm tài sản năm 2017;
2. Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2017;
3. Phê duyệt nội dung các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
4. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty (nếu có);
5. Lựa chọn thời điểm, phê duyệt phương án, hồ sơ thành lập Chi nhánh thuộc Công ty ở trong hoặc ngoài nước;

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung được thông qua tại Điều 1 theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 3: Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2017, các cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 theo nghĩa vụ và quyền hạn căn cứ Quyết nghị thực hiện.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Công Hùng





CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9
Tầng 3, Tháp C, Tòa nhà Golden Palace, Mỹ Đình, NTL, HN
Tel: (+84-4) 3371 9676 Fax: (+84-4) 3386 8243
Web: www.sicco.com.vn Email: info@sicco.com.vn



Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Hôm nay, vào hồi 09h00' ngày 28/04/2017, tại Tầng 4, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9 (Sau đây gọi tắt là Công ty):

- 1. Trụ sở chính:** Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- 2. Mã số doanh nghiệp:** 0500574676 cấp thay đổi lần 5 ngày 11/5/2016.
- 3. Nơi đăng ký kinh doanh:** Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ: Cổ đông của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 được TT LKCK chốt tại thời điểm ngày 30/3/2017.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

Đại hội đã nghe ông Phan Dương Mạnh - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông chốt đến thời điểm 30/3/2017 của Công ty là 346 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 10.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 10.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 346 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tại thời điểm 8h45', Tổng số có 103 cổ đông là chủ sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt đại diện cho 172. cổ đông tương ứng với 7.215.620. cổ phần có quyền biểu quyết chiếm 72,16% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

II. Thông qua Quy chế Đại hội:

Sau khi nghe Ban Tổ chức công bố Quy chế Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế Đại hội.

III. Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban bầu cử kiêm kiểm phiếu:

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, bầu Ban Thư ký và Ban Bầu cử kiêm Kiểm phiếu để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Bầu cử kiêm Kiểm phiếu, cụ thể:

✚ Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|---|-------------|
| (1) Ông Nguyễn Công Hùng - Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa. |
| (2) Ông Nguyễn Chính Đại - UVHĐQT, Giám đốc | Thành viên. |
| (3) Ông Lương Thanh Tùng - UVHĐQT | Thành viên. |

✚ Ban thư ký:

- | | |
|------------------------|-------------|
| (1) Bà Mai Thị Vân Anh | Trưởng ban. |
| (2) Ông Đào Anh Thọ | Thành viên. |

✚ Ban bầu cử kiêm kiểm phiếu:

- | | |
|---------------------------|-------------|
| (1) Ông Nguyễn Văn Thanh | Trưởng ban. |
| (2) Bà Lưu Thị Hằng | Thành viên. |
| (3) Ông Dương Thành Trung | Thành viên. |
| (4) Ông Nguyễn Anh Cường | Thành viên. |
| (5) Ông Hà Đức Thành | Thành viên. |

IV. Thông qua Chương trình của Đại hội:

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố Chương trình của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình.

V. Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Chính Đại - UVHĐQT, Giám đốc công ty trình bày Báo cáo hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017;
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Công Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của HĐQT;
- Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Len - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của BKS.

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

- Đại hội đã nghe Ông Lương Thanh Tùng - UV HĐQT trình bày:
 - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017.
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Chính Đại - UV HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày:
 - + Tờ trình thông qua việc đổi tên Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ, và

- + Tờ trình thông qua Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại Hội đồng cổ đông.

3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày và không có ý kiến gì khác.

4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) và bỏ phiếu thông qua các nội dung sau đây:

4.1. Nội dung 1: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✚ Kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện chỉ tiêu tài chính năm 2016:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	380.000.000	442.131.675	116%
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	50.000.000	61.119.234	122%
3	Doanh số	10 ³ đ	375.000.000	389.039.736	104%
4	Tiền về	10 ³ đ	350.000.000	386.993.336	110%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	12.000.000	5.212.799	43%
7	Nộp ngân sách NN	10 ³ đ	12.500.000	10.438.199	84%
8	Thu nhập bình quân	Đồng	7.900.000	8.200.000	104%
9	Nhân lực	Người	450	460	
10	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	100.000.000	
11	Trả cổ tức	%			

- ✚ Kế hoạch SXKD năm 2017

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	930.000.000	
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	70.000.000	
3	Doanh số	10 ³ đ	920.000.000	
4	Tiền về	10 ³ đ	950.000.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	18.000.000	
6	Nộp ngân sách nhà nước	10 ³ đ	12.000.000	
7	Thu nhập BQCBCNV	đồng	8.500.000	
8	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	
9	Trả cổ tức	%	10	

- + Số phiếu đồng ý: 100 phiếu, tương ứng 7.191.420 cổ phần, chiếm 99,66% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng 1.100 cổ phần, chiếm 0,02% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 02 phiếu, tương ứng 23.100 cổ phần, chiếm 0,23% cổ phần tham dự Đại hội.

4.2. Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của HĐQT.

- + Số phiếu đồng ý: 97 phiếu, tương ứng 7.196.370 cổ phần, chiếm 99,73% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng 4.950 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 03 phiếu, tương ứng 14.300 cổ phần, chiếm 0,20% cổ phần tham dự Đại hội.

4.3. Nội dung 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát.

- + Số phiếu đồng ý: 100 phiếu, tương ứng 7.205.420 cổ phần, chiếm 99,86% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng 2.500 cổ phần, chiếm 0,03% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 02. phiếu, tương ứng 7.700 cổ phần, chiếm 0,11% cổ phần tham dự Đại hội.

4.4. Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2016 đạt 566.601.109.688 đồng.
- Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2016 là 100.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2016 đạt 4.921.294.916 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2016 là 4.029.765.892 đồng.
- + Số phiếu đồng ý: 96 phiếu, tương ứng 7.193.000 cổ phần, chiếm 99,69% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng 4.300 cổ phần, chiếm 0,06% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 04 phiếu, tương ứng 18.320 cổ phần, chiếm 0,25% cổ phần tham dự Đại hội.

4.5. Nội dung 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016 như sau:

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế		4.921.294.916
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		891.529.024

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
3	Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)		4.029.765.892
4	Các khoản giảm trừ vào LN sau thuế		34.800.000
5	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách		300.000.000
6	Lợi nhuận phân phối (6)=(3)-(4)-(5)		3.694.965.892
7	Trích lập các quỹ doanh nghiệp		849.842.155
	- Quỹ dự phòng tài chính	5%	184.748.295
	- Quỹ đầu tư phát triển	10%	369.496.589
	- Quỹ phúc lợi	3%	110.848.977
	- Quỹ khen thưởng	5%	184.748.295
8	Lợi nhuận năm 2016 sau khi trích lập các quỹ: (8)=(6)-(7)		2.845.123.737
9	Lợi nhuận còn lại chưa chia của các năm trước		11.535.463.036
10	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (10)=(8)+(9)		14.380.586.773

- + Số phiếu đồng ý: 96 phiếu, tương ứng 6.830.935 cổ phần, chiếm 99,67% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng 4.845 cổ phần, chiếm 0,07% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 04 phiếu, tương ứng 10.950 cổ phần, chiếm 0,15% cổ phần tham dự Đại hội.

4.6. Nội dung 6: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017 cụ thể như sau:

- Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao tháng	Số tiền
A	Hội đồng quản trị			708.000.000
1	Chủ tịch HĐQT- chuyên trách (HS lương QT: 1,1)	1x12	35.000.000	420.000.000
2	UV HĐQT	4x12	6.000.000	288.000.000
B	Ban kiểm soát			156.000.000
1	Trưởng BKS	1x12	5.000.000	60.000.000
2	UV BKS	2x12	4.000.000	96.000.000
	Tổng cộng			864.000.000

- Dự toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao tháng	Số tiền (đồng)
A	Hội đồng quản trị			708.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1x12	35.000.000	420.000.000
2	UV HĐQT	4x12	6.000.000	288.000.000
B	Ban kiểm soát			156.000.000
1	Trưởng BKS	1x12	5.000.000	60.000.000
2	UV BKS	2x12	4.000.000	96.000.000
	Tổng cộng			864.000.000

- + Số phiếu đồng ý: 96 phiếu, tương ứng 6.830.935 cổ phần, chiếm 94,67% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng 1.100 cổ phần, chiếm 0,02% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 06 phiếu, tương ứng 383.585 cổ phần, chiếm 5,32% cổ phần tham dự Đại hội.

4.7. Nội dung 7: Thông qua nội dung đổi tên Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ:
Chi tiết nội dung sửa đổi theo tờ trình số 01/TT/SICCO/ĐHĐCĐ ngày 27/04/2017 của Hội đồng quản trị Công ty.

- + Số phiếu đồng ý: 99 phiếu, tương ứng 7.179.820 cổ phần, chiếm 99,50% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng 13.700 cổ phần, chiếm 0,19% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu, tương ứng 22.100 cổ phần, chiếm 0,31% cổ phần tham dự Đại hội.

4.8. Nội dung 8: Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại Hội đồng cổ đông bao gồm:

- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư, các dự án mua sắm tài sản của Công ty năm 2017.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2017.
- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, quyết định nội dung các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty (nếu có).
- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt phương án, hồ sơ thành lập, lựa chọn thời điểm đăng ký hoạt động Văn phòng đại diện có trụ sở trong nước hoặc nước ngoài để bảo đảm kịp thời và hiệu quả trong việc mở rộng, phát triển SXKD.

- + Số phiếu đồng ý: 100 phiếu, tương ứng 6.824.120 cổ phần, chiếm 94,57% cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng 1.100 cổ phần, chiếm 0,02% cổ phần tham dự Đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 02 phiếu, tương ứng 390.400 cổ phần, chiếm 5,41% cổ phần tham dự Đại hội.

5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình Đại hội đã được thông qua: Không.

D. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Biên bản này được lập vào hồi 11h45' ngày 28/04/2017 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 kết thúc chương trình đại hội.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành ba (03) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, hai (02) bản lưu tại Trụ sở Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9.

Biên bản được đăng trên website của Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 29/04/2017.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Mai Thị Vân Anh

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA



Nguyễn Công Hùng





CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Số: /BBKP/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

I. Thành phần Ban Kiểm phiếu được Đại hội thông qua gồm:

- Ông: Nguyễn Văn Thanh Trưởng ban
- Ông: Dương Thành Trung Ủy viên
- Ông: Nguyễn Anh Cường Ủy viên

II. Các vấn đề xin ý kiến biểu quyết

1. Nội dung thứ nhất: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017;
2. Nội dung thứ hai: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của HĐQT;
3. Nội dung thứ ba: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát;
4. Nội dung thứ tư: Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán;
5. Nội dung thứ năm: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016;
6. Nội dung thứ sáu: Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017;
7. Nội dung thứ bảy: Thông qua việc đổi tên công ty và sửa đổi, bổ sung điều lệ.
8. Nội dung thứ tám: Thông qua ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại Hội đồng cổ đông.

III. Kết quả kiểm phiếu:

1. Số cổ đông tham gia bỏ phiếu, giá trị cổ phiếu biểu quyết:

Tổng số có 103 cổ đông tham gia bỏ phiếu, đại diện số cổ phần nắm giữ và đại diện là 7.215.620 cổ phần tương đương 72,16 % Vốn điều lệ.

2. Số phiếu phát ra, thu về:

- Tổng số phiếu phát ra 103 phiếu, tương ứng với 7.215.620 cổ phần chiếm 100 % cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về 103 phiếu, tương ứng với 7.215.620 cổ phần chiếm 100 % cổ phần tham dự Đại hội.

Trong đó:

- + Số phiếu hợp lệ: 103 phiếu, tương ứng với 7.215.620 cổ phần, chiếm 100 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0 % cổ phần tham dự Đại hội.

3. Tỷ lệ biểu quyết thông qua các nội dung:

- **Nội dung thứ nhất: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 (tỷ lệ biểu quyết 99,66 % nhất trí thông qua).**
 - + Số phiếu đồng ý: 100 phiếu, tương ứng 7.191.420 cổ phần, chiếm 99,66 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không đồng ý: 1 phiếu, tương ứng 1.100 cổ phần, chiếm 0,02 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, tương ứng 23.100 cổ phần, chiếm 0,32 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ hai: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của HĐQT (tỷ lệ biểu quyết 99,73 % nhất trí thông qua).**
 - + Số phiếu đồng ý: 97 phiếu, tương ứng 7.196.370 cổ phần, chiếm 99,73 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không đồng ý: 3 phiếu, tương ứng 4.950 cổ phần, chiếm 0,07 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không có ý kiến: 3 phiếu, tương ứng 14.300 cổ phần, chiếm 0,2 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ ba: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát (tỷ lệ biểu quyết 99,86 % nhất trí thông qua).**
 - + Số phiếu đồng ý: 100 phiếu, tương ứng 7.205.420 cổ phần, chiếm 99,86 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không đồng ý: 1 phiếu, tương ứng 2.500 cổ phần, chiếm 0,03 % cổ phần tham dự Đại hội.
 - + Số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, tương ứng 7.700 cổ phần, chiếm 0,11 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ tư: Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (tỷ lệ biểu quyết 99,69 % nhất trí thông qua).**
 - + Số phiếu đồng ý: 96 phiếu, tương ứng 7.193.000 cổ phần, chiếm 99,69 % cổ phần

tham dự Đại hội.

- + Số phiếu không đồng ý: 3 phiếu, tương ứng 4.300 cổ phần, chiếm 0,06 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 4 phiếu, tương ứng 18.320 cổ phần, chiếm 0,25 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ năm: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016 (tỷ lệ biểu quyết 99,78 % nhất trí thông qua).**
- + Số phiếu đồng ý: 96 phiếu, tương ứng 7.199.825 cổ phần, chiếm 99,78 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 3 phiếu, tương ứng 4.845 cổ phần, chiếm 0,07 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 4 phiếu, tương ứng 10.950 cổ phần, chiếm 0,15 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ sáu: Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017 (tỷ lệ biểu quyết 94,67 % nhất trí thông qua).**
- + Số phiếu đồng ý: 96 phiếu, tương ứng 6.830.935 cổ phần, chiếm 94,67 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 1 phiếu, tương ứng 1.100 cổ phần, chiếm 0,02 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 6 phiếu, tương ứng 383.585 cổ phần, chiếm 5,32 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ bảy: Thông qua việc đổi tên công ty và sửa đổi, bổ sung điều lệ (tỷ lệ biểu quyết 99,5 % nhất trí thông qua).**
- + Số phiếu đồng ý: 99 phiếu, tương ứng 7.179.820 cổ phần, chiếm 99,5 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 3 phiếu, tương ứng 13.700 cổ phần, chiếm 0,19 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, tương ứng 22.100 cổ phần, chiếm 0,31 % cổ phần tham dự Đại hội.
- **Nội dung thứ tám: Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại Hội đồng cổ đông (tỷ lệ biểu quyết 94,57 % nhất trí thông qua).**
- + Số phiếu đồng ý: 100 phiếu, tương ứng 6.824.120 cổ phần, chiếm 94,57 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 1 phiếu, tương ứng 1.100 cổ phần, chiếm 0,02 % cổ phần tham dự Đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, tương ứng 390.400 cổ phần, chiếm 5,41 % cổ

phần tham dự Đại hội.

4. Các nội dung được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu trên đây, đối chiếu với quy định của luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua:

- **Nội dung thứ nhất:** Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017 (tỷ lệ biểu quyết **99,66 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ hai:** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của HĐQT (tỷ lệ biểu quyết **99,73 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ ba:** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát (tỷ lệ biểu quyết **99,86 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ tư:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (tỷ lệ biểu quyết **99,69 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ năm:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016 (tỷ lệ biểu quyết **99,78 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ sáu:** Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017 (tỷ lệ biểu quyết **94,67 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ bảy:** Thông qua việc đổi tên công ty và sửa đổi, bổ sung điều lệ (tỷ lệ biểu quyết **99,5 %** nhất trí thông qua).
- **Nội dung thứ tám:** Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại Hội đồng cổ đông (tỷ lệ biểu quyết **94,57 %** nhất trí thông qua).

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

TV BAN KIỂM PHIẾU

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU


Hoàng Phúc Hải.


Đoàn Thanh Tùng.


Nguyễn Văn Thanh



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9**

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn

**BÁO CÁO****KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016,
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017**

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XD&ĐT SÔNG ĐÀ 9

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần XD&ĐT Sông Đà 9 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Nghị quyết số 01NQ/SICCO/ĐHĐCĐ ngày 28/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Kết quả hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 năm 2016.

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty giao, trên cơ sở kết quả thực hiện SXKD năm 2016, Giám đốc Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty tình hình thực hiện như sau:

PHẦN I**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016****I. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính.**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	380.000.000	442.131.675	116%
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	50.000.000	61.119.234	122%
3	Doanh số	10 ³ đ	375.000.000	389.039.736	104%
4	Tiền về	10 ³ đ	350.000.000	386.993.336	110%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	12.000.000	5.212.799	43%
7	Nộp ngân sách NN	10 ³ đ	12.500.000	10.438.199	84%
8	Thu nhập bình quân	Đ	7.900.000	8.200.000	104%
9	Nhân lực	Người	450	460	
10	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	100.000.000	
11	Trả cổ tức	%	8	0	

II. Đánh giá kết quả thực hiện.

1. Đánh giá chung kết quả SXKD cả năm 2016.

1.1. Kết quả SXKD.

- Sản lượng: Sản lượng thực hiện 442,13 tỷ đồng/KH 380 tỷ đồng đạt 116% kế hoạch.
- Doanh số: Doanh số thực hiện 389,04 tỷ đồng/KH 375 tỷ đồng đạt 104% kế hoạch.
- Tiền về: Giá trị tiền về thực hiện 386,99 tỷ đồng/KH 350,00 tỷ đồng đạt 110% kế hoạch.
- Lợi nhuận: Lợi nhuận thực hiện 5,2 tỷ đồng/KH 12,00 tỷ đồng đạt 43% kế hoạch.

1.2. Đảm bảo mục tiêu tiến độ các công trình:

- Thi công các công trình hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng theo hợp đồng ký kết với Chủ đầu tư như: Công trình đường Hồ Chí Minh đoạn La Sơn – Túy Loan; Công trình Bến nhập thiết bị gói thầu XD005.1 – Long Phú; Công trình Cung cấp và thi công đóng cọc đại trà nhà máy – dự án nhà máy nhiệt điện Long Phú; Công trình thủy điện Canan2; Công trình thủy điện Namtheun - Lào...

1.3. Hợp tác ký kết các hợp đồng thi công xây lắp, mở rộng SXKD:

- Ký kết hợp đồng số: HĐ số 002-2017/PTSCLP-TM/MDV về việc cung cấp và thi công đóng cọc BTCT DUL kích thước 500x500MM- HM: Cửa dẫn nước và trạm bơm nước làm mát - Dự án nhà máy nhiệt điện Long Phú 1 (2x600MW) với Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam – Ban dự án nhiệt điện Long Phú (với giá trị 46,9 tỷ).
- Ký kết hợp đồng số: 08/2016/SVC-SICCO/CN2-EPC về việc thiết kế, cung cấp lắp đặt thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình thủy điện Canan2 với Công ty TNHH Năng lượng Sovico Nghệ An (tổng giá trị 419,8 tỷ đồng).
- Ký kết hợp đồng số: 02/2016/HĐTC-SCI-SICCO Thi công xây dựng gói thầu số 01: Xây dựng kho Sotrans Khu công nghiệp Phú Mỹ với Công ty Cổ phần SCI (với giá trị 90 tỷ đồng).
- Ký kết hợp đồng: 03/2016/HĐTC-SCI-SICCO Thi công công tác đất và đào bảo vệ mái dốc - Trạm nghiền công trình thủy điện Namtheun với Công ty Cổ phần SCI (với giá trị 1.371.045,98 USD).
- Ký kết hợp đồng: 120B/2016/HĐTC-SCI-SICCO Thi công công tác đất và đào bảo vệ mái dốc Trạm RCC và trạm nghiền 250T Công trình thủy điện Namtheun với Công ty Cổ phần SCI (với giá trị 2.413.850,23 USD).

1.4. Công tác đầu tư:

Trong năm 2016, tiếp tục đầu tư một số thiết bị nâng cao năng lực thi công, cụ thể:

Stt	Tên thiết bị	Số lượng	Giá trị tăng TSCĐ	Ghi chú
1	Cung cấp máy khoan đá thủy lực Ø76÷105mm	3	5.440.909.090	

Stt	Tên thiết bị	Số lượng	Giá trị tăng TSCĐ	Ghi chú
2	Cung cấp 01 trạm nghiền sàng đá công suất 250T/giờ	1	5.709.090.910	
3	Cung cấp máy đóng cọc 7055LH90C	1	5.453.636.364	
4	Cung cấp 01 máy xúc đào bánh xích Kobeco SK480	1	3.558.181.818	
5	Cung cấp 01 máy xúc đào bánh xích Kobeco SK460	1	3.558.181.818	
6	Cung cấp 01 máy khoan bánh xích Furukawa HCR1200-DSIII	1	3.370.909.091	
7	Cung cấp 01 máy cầu bánh xích Sumitomo LS118RH-2 No2	1	2.245.045.567	
8	Cung cấp 10 ô tô tải	10	14.486.381.818	
9	Cung cấp 01 đuôi nghiền cát	1	2.312.750.250	
10	Cung cấp 01 trạm trộn bê tông 60÷90m ³ (Mới 100%)	1	2.359.090.909	
11	Cung cấp 01 máy khoan đá Furukawa - SK: 2613037 (Model: HCR1200 - DSIII)	1	3.272.727.273	
12	Cung cấp 01 trạm trộn bê tông công suất 60m ³ /h	1	2.500.000.000	
13	Cung cấp máy xúc đào bánh xích Kobelco SK460 - SK:LS11-02668	1	3.426.164.546	
14	Cung cấp máy xúc đào bánh xích Kobelco SK460 - SK:LS11-02655	1	3.426.164.546	
	Tổng cộng		61.119.234.000	

2. Đánh giá các mặt quản lý, điều hành:

Trong năm 2016, Giám đốc đã chỉ đạo các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo chức năng nhiệm vụ của mình thực hiện được kết quả sau:

2.1. Đảm bảo các mục tiêu tiến độ thi công chi tiết tại các công trình.

a) Công trình nhiệt điện Long Phú 1.

a.1). Hạng mục: Bến nhập thiết bị + Đường kết nối hệ thống cảng:

- Đã ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 11 năm 2016.
- Dự toán, thanh toán: Dự toán cập nhật theo khối lượng quyết toán đã được Viện kinh tế thẩm tra và trình Ban quản lý phê duyệt.

a.2). Hạng mục đóng cọc nhà máy:

- Triển khai thi công đồng loạt các phạm vi công việc theo yêu cầu của Chủ đầu tư: Pipe rack; Kho than; Bể lắng cát; SCR 1&2; ESP 1&2; Cửa lấy nước và Nhà bơm đảm bảo tiến độ cam kết. Trong năm 2016 sản xuất được 73.392 md cọc 500x500, 6814 md cọc 350x350; đóng 72.963md cọc 500x500 và 5.969md cọc 350x350. Giá trị sản lượng trong năm đạt: 157 tỷ đồng;

a.3). Hạng mục nhà kho kín, kho lạnh:

– Đã thi công xong toàn bộ phần móng, đang thi công phần nền và kết cấu thép. Dự kiến sẽ hoàn thiện xong phần kết cấu thép trong tháng 1 năm 2017 và bàn giao cho Chủ đầu tư theo đúng cam kết trong hợp đồng.

b) Công trình đường HCM - Gói thầu XL10.

– Công tác thi công: Hoàn thiện thi công phần nền, công trình trên tuyến giai đoạn 1. Hiện nay đã có thiết kế giai đoạn 2 và đơn vị đang triển khai tổ chức bộ máy nhân sự, thiết bị để triển khai thi công.

– Công tác dự toán: Bộ Giao thông Vận tải đã phê duyệt dự toán tại bước thiết kế bản vẽ kỹ thuật.

c) Công trình thủy điện Ca nan2:

– Thi công đường thi công vận hành công trường: Đào đắp xong nền đường VH2, VH3, VH4, VH5, VH6.1, đường thi công dẫn vào cống hộp, đường công vụ ĐOAL, đường công vụ thi công đập.

– Đào hồ móng công trình chính: Hồ móng vai trái, kênh dẫn dòng; Đang thi công các hạng mục: hồ móng ĐOAL, hồ móng cống hộp dẫn nước, hồ móng bể điều áp.

– Bê tông cống hộp: Hoàn thành thi công 1.000 md cống hộp, đơn vị tập trung triển khai 4 mũi thi công đảm bảo tiến độ đề ra.

– Đường ống áp lực + Xiphông (phần xây dựng): Hoàn thiện 16 vị trí mô néo, đảm bảo tiến độ đề ra;

– Đường ống áp lực + Xi phông (phần gia công): Hoàn thiện gia công và lắp đặt 1.200 md đường ống áp lực, riêng công tác gia công dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2017;

– Cống dẫn dòng: Dự kiến hoàn thành trong tháng 1/2017.

– Hoàn thành thu vốn đợt 2, giá trị đạt 20 tỷ đồng, lũy kế năm 2016 đạt 84,4 tỷ.

d) Công trình thủy điện Namtheun.

– Công tác thi công: Hoàn thiện khu lán trại nhà thầu, khu Camp. Đơn vị đang đồng loại triển khai thi công các hạng mục: San nền trạm nghiền; Các tuyến đường thi công (Đường AL7; AL9; AL3; AL4; AL15); San nền trạm nghiền 250T; Trạm trộn RCC; Xưởng ATB, kho mìn. Khối lượng thi công chính trong năm 2016: Đào đất 565.938,7m³; đào đá 63.842,00 m³; gia cố mái 53.000 m².

– Giá trị sản lượng năm 2016 đạt 31,9 tỷ đồng, giá trị thu vốn đạt 26,9 tỷ đồng.

e) Công trình Sotrans.

– Công tác thi công: Hoàn thành công trình và đã tiến hành bàn giao công trình cho Chủ đầu tư theo đúng tiến độ trong hợp đồng. Hiện tại đang triển khai hoàn thiện công tác quyết toán hợp đồng.

– Giá trị sản lượng đạt 87 tỷ đồng.

f) Hạng mục: Gói thầu số 9 – Thi công xây lắp đoạn Km1283+250 :- Km 1293+800 thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên.

– Triển khai công tác bám BQL dự toán cuối cùng để làm cơ sở quyết toán và thanh

toán bù giá hợp đồng.

g) Công trình thủy điện Lai Châu.

- Quyết toán khối lượng: Công trình phụ trợ hoàn thành 27/27 bộ. Công trình chính 02 bộ/08 bộ;
- Quyết toán giá trị: Công trình phụ trợ hoàn thành 15bộ/ 27 bộ. Công trình chính 0 bộ/8 bộ;
- Đối với các hạng mục công trình chính: Hiện nay đơn giá Bộ công thương đã phê duyệt làm cơ sở quyết toán tuy nhiên về khối lượng còn tồn tại một số vướng mắc về biện pháp chung trên công trường (tỷ lệ đào hố móng/tỷ lệ đào mặt bằng).

2.2. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, nhân sự:

a) Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp và tổ chức bộ máy.

- Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn bộ máy điều hành, tổ chức lại các đội theo nhu cầu SXKD;
- Thành lập ban truyền thông để truyền tải chế độ chính sách, quy chế, chế độ của công ty đến từng CBCNV.

b. Công tác đào tạo nhân sự.

- Tiếp nhận mới 224 người, điều động 371 lượt CBCNV.
- Công tác đào tạo:
 - + Đào tạo về quản lý 58 lượt cán bộ: (Nhân sự 1 người; Đàm phán hợp đồng 5 người; Trả lương 3P 9 người; Đánh giá nhân viên 4 người; Quản lý tổng quan cho cấp trung 11 người; Đào tạo tuyển, dùng, giữ, sa thải nhân viên 4 người; Đào tạo cấp chứng chỉ 28 người; Đào tạo kỹ năng tin học văn phòng: 100% CBCNV Văn phòng Công ty và 90% khối gián tiếp các ở các Đội; Truyền thông về quy trình hệ thống BSC Công ty cho 100% CBNV văn phòng, đồng thời gửi tài liệu, sách, hình ảnh, băng ghi âm cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc để nghiên cứu. Đào tạo trực tiếp BSC, KPI cho chi nhánh Phía Nam);
 - + Đào tạo chuyên môn được 2 lớp - tổng 20 người: Đào tạo về kỹ năng sử dụng autocad land desktop và phần mềm Blueshop (Ứng dụng để lập hệ thống báo cáo và phân tích số liệu).
- Kiện toàn, phân công nhiệm vụ Ban Giám đốc điều hành;
- Kiện toàn nhân sự cán bộ quản lý cấp trung các phòng TCKT, KTCL- TCAT; VTG, TCHC; rà soát lại một số vị trí nhân sự các cấp không phù hợp.
- Sáp nhập chức năng, nhiệm vụ, nhân lực của phòng KDĐT vào phòng KTKH nhằm hợp lý hóa năng lực cán bộ và nâng cao hiệu suất làm việc;
- Phân chia lại chức năng nhiệm vụ bộ phận cung ứng và có hiệu quả tốt.
- Sắp xếp nhân sự phụ trách công tác hành chính tại công trường Nam Theun và CaNan;
- Hoàn thiện quy chế lương khối công nhân trực tiếp theo phương pháp 2P tại công trình Nam Theun, áp dụng từ tháng 01/2017;

– Bước đầu triển khai công tác Quản trị chiến lược bằng các công cụ quản lý tiên tiến được CBCNV hưởng ứng và có tín hiệu về hiệu quả là tốt. Các đơn vị bắt đầu có ý thức làm việc theo mục tiêu, có kế hoạch cụ thể và thường xuyên bám sát. Văn hóa cùng làm việc cùng trao đổi rút kinh nghiệm và đóng góp ý kiến từ cấp dưới lên cấp trên có tiến triển tốt dần. Ý thức cầu thị để học hỏi bắt đầu hình thành, đã có nhiều đơn vị, cá nhân trực tiếp đề xuất được học các lớp học đào tạo về chuyên môn và nghiệp vụ Quản lý và đều được công ty ủng hộ.

2.3. Công tác Kinh tế - Kỹ thuật.

– Tất cả các dự án, hạng mục đều được lập biện pháp thi công để đảm bảo tiến độ, các dự án được tính toán cụ thể cân đối thiết bị, nhân lực đảm bảo hoàn thành các mục tiêu năm 2016. Công tác tư vấn kỹ thuật được chú trọng và thực hiện tốt, có sự trao đổi thường xuyên về chuyên môn từ cấp Đội lên đến cấp Phòng.

– Các hệ thống báo cáo số liệu dưới cơ sở cơ bản vận hành chính xác, liên tục và kịp thời để có thể dùng làm căn cứ kiểm tra và ra quyết định. Các phòng ban Công ty thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện hàng ngày, tuần, tháng và lập kế hoạch tháng kế tiếp nhằm đảm bảo mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Công việc xây dựng kế hoạch được sát sao hơn, các kế hoạch vạch ra ngày càng sát với thực tế hơn.

– Kịp thời thay đổi và điều chỉnh phương pháp quản lý trong công tác cung ứng để cung ứng vật tư sửa chữa, vật liệu, thầu phụ thi công đáp ứng kịp thời theo tiến độ CĐT yêu cầu và kế hoạch SXKD. Chủ động trong công tác tìm kiếm nhiều nguồn cung ứng giá hợp lý, chủ động đàm phán giảm giá cả để tiết kiệm chi phí và kiểm soát tốt giá giao khoán, kiểm soát chi phí giá thành chặt chẽ. Chủ động tìm kiếm và nhập khẩu trực tiếp vật liệu, thiết bị từ nước ngoài với giá thành rẻ hơn mua trong nước. Thực hiện tốt trong công tác thực hiện các thủ tục xuất nhập khẩu thiết bị và vật liệu cho các dự án ở nước ngoài.

– Đảm bảo công tác báo cáo kinh tế-kỹ thuật. Công tác thu vốn, thu hồi công nợ được đơn vị đặc biệt chú trọng, tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại về hồ sơ nghiệm thu thanh toán, đơn đốc và giải quyết kịp thời những vướng mắc về kinh tế, dự toán, tổng dự toán với Chủ đầu tư tại các công trình. Đặc biệt công tác thu hồi vốn kỹ thuật được kiểm soát và chỉ đạo sát sao hơn từ phía công ty.

– Luôn đảm bảo công tác báo cáo kế hoạch hàng tháng, thường xuyên kiểm điểm tình hình thực hiện hàng tháng và lập kế hoạch tháng kế tiếp nhằm đảm bảo mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;

– Công tác lập và quản lý chi phí giá thành từng hạng mục công trình được đặc biệt chú trọng và được triển khai xuống từng đội xây lắp;

2.4. Công tác quản lý VTCG.

– Cân đối, điều động xe máy giữa các công trường linh hoạt, nhanh và đảm bảo khai thác tốt hiệu quả của xe máy thiết bị. Công tác bảo dưỡng, kiểm tu xe máy, thiết bị được tăng cường, bước đầu đã được rà soát lại toàn bộ Quy định về bảo dưỡng và vận

hành cho 100% thiết bị. Đối với một số thiết bị, sự việc vượt quá chuyên môn đã có việc chủ động tìm kiếm từ nguồn lực bên ngoài để khắc phục sớm các sự việc hỏng hóc và dự trữ vật tư.

- Theo dõi tình hình xe máy thiết bị và cập nhật tình hình cung ứng vật tư giữa các bộ phận được sát sao hơn nhằm nhanh chóng đưa thiết bị hỏng vào vận hành. Chủ động trong công tác tìm hiểu cách quản lý thiết bị mới bằng các thiết bị cảm biến hiện đại.

2.5. Công tác TCKT:

- Tuân thủ các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán và các quy định khác về kế toán hiện hành của Nhà nước;
- Các báo cáo tháng, quý và quyết toán quý được quan tâm và duy trì thường xuyên đảm bảo phản ánh chính xác kết quả SXKD của Công ty;
- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý;
- Tổ chức đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thủ kho, cán bộ vật tư, kế toán đội. Bám sát công trình và nâng cao nghiệp vụ quản lý của khối nhân sự nêu trên. Việc kiểm soát chi phí quản lý được thực hiện tốt hơn, các vấn đề để nâng cao tiết kiệm thường xuyên được đưa ra bàn bạc. Các số liệu Kho và Tài chính đảm bảo chính xác và kịp thời;
- Tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm giảm áp lực vay vốn đối với Công ty đồng thời duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục. Tuy vậy, công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn chưa thực sự hiệu quả.

II. CÁC VƯỚNG MẮC TỒN TẠI:

Bên cạnh những việc đã đạt được trong năm 2016, Công ty còn một số tồn tại chưa giải quyết được cụ thể như sau:

1. Công tác tổ chức, đổi mới doanh nghiệp.

- Chưa thực hiện triệt để việc sắp xếp, định biên nhân sự, đặc biệt là bộ máy gián tiếp phục vụ tại cơ quan Công ty cũng như tại các đội xây lắp;
- Hạn chế tồn tại: Công tác xây dựng hệ thống quy trình quản lý ISO triển khai đã lâu, do không có công tác kiểm soát và hiệu chỉnh nên hiệu quả không cao khi vận hành. Bộ máy cán bộ làm công tác nhân sự, xây dựng hệ thống cần được bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng để thực hiện có hiệu quả hệ thống quy trình quản lý mới.

2. Công tác thi công, nghiệm thu, bàn giao công trình.

- Một số công trình đã thi công xong nhưng chưa nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chưa được thanh quyết toán, như Thủy điện Lai Châu, công trình mở rộng QL1- tỉnh Phú Yên, Tuyến giao thông Lào Sầm Tày – Thà Lầu ... Công tác bàn giao và kết thúc công trình không được gọn và triệt để.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính.

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	930.000.000	
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	70.000.000	
3	Doanh số	10 ³ đ	920.000.000	
4	Tiền về	10 ³ đ	950.000.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	18.000.000	
6	Nộp ngân sách nhà nước	10 ³ đ	12.000.000	
7	Thu nhập BQCBCNV	đồng	8.500.000	
8	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	
9	Trả cổ tức	%	10	

II. Các giải pháp đảm bảo hoàn thành kế hoạch.

1. Giải pháp về tổ chức, đổi mới doanh nghiệp:

1.1. Quản trị chiến lược.

- Ban hành chuỗi hoạt động, cơ cấu tổ chức công ty giai đoạn 2017 – 2022;
- Đưa vào áp dụng phương pháp quản trị chiến lược tiên tiến – phương pháp thẻ điểm cân bằng BSC;
- Xây dựng và ban hành Hệ thống đo lường mục tiêu - BSC công ty. Kiểm soát tính tuân thủ hệ thống, quy chế được ban hành;
- Xây dựng và ban hành Hệ thống đo lường mục tiêu – BSC - KPI các phòng/ban/đơn vị/đội QLDA/cá nhân trong công ty. Hướng dẫn, đào tạo cách thức đo lường mục tiêu và đánh giá kết quả hoàn thành và sử dụng một phần làm căn cứ thực hiện các chương trình thi đua, khen thưởng, trả lương;
- Đào tạo và chia sẻ trong nội bộ các nhận thức cơ bản về quản trị chiến lược cho các quản lý cấp cao, cấp trung để có thiên hướng đổi mới và quản trị công việc theo mục tiêu của công ty;
- Dẫn đưa vào phương pháp lập kế hoạch và quản lý hiệu quả công việc theo phương pháp xây dựng mục tiêu và hệ thống đo lường đánh giá từ Bản đồ chiến lược, thẻ điểm cân bằng -BSC và KPI thông qua các chương trình đào tạo, chia sẻ kiến thức và thực hành cho các cấp quản lý phòng ban để tạo tính sẵn sàng về mặt nhận thức và kỹ năng thực hành cho việc vận hành thí điểm dự kiến sau quý 3;
- Ban hành và truyền thông chuỗi hoạt động của doanh nghiệp để làm cơ sở lập cơ cấu tổ chức và hạ tầng hệ thống quản lý điều hành các chức năng theo chuỗi hoạt động.

1.2. Quản trị nhân sự.

– Trình phê duyệt sơ đồ tổ chức mới theo định hướng hiện đại nhưng vẫn linh động theo hướng quản lý tập trung cao và tối ưu hóa nguồn lực hiện có không gây biến động lớn về phương thức quản lý. Cụ thể là: thay đổi cơ cấu tổ chức theo hướng mở rộng và chuyên môn hóa để đáp ứng và quản lý sâu theo ngành dọc tới từng đơn vị. Bên cạnh đó xây dựng các việc phối hợp theo ma trận chức năng một cách khoa học để kết nối theo chiều ngang thông suốt cả ba khối Điều hành – Hỗ trợ - Thực hiện. Sơ đồ tổ chức tổng thể đủ để áp dụng linh hoạt cho các thời kỳ đổi mới từ quản lý tập trung, giao khoán từng phần, giao khoán toàn bộ cho đến chia tách thành lập Đơn vị trực thuộc, đáp ứng tầm nhìn 5 năm đến năm 2022 theo chuẩn quốc tế PMI.

– Phê duyệt, triển khai áp dụng thử hệ thống BSC, KPIs đến từng các nhân trong toàn Công ty làm tiền đề áp dụng phương pháp trả lương, thưởng 3P; Dự thảo lương 3P để tính thử và có kế hoạch áp dụng.

– Lập kế hoạch và thực hiện “Dự án Xây dựng Hệ thống năng lực” Bao gồm : từ điển năng lực, khung năng lực, chuẩn năng lực vị trí.... Định hướng đến áp dụng phương pháp Quản trị nhân sự hiện đại.

– Xây dựng kế hoạch chiến lược nhân sự năm 2017 để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh: Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng, thăng tiến và điều chuyển. Thực hiện tuyển dụng theo tiến độ thi công của các công trường;

– Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực quản lý và lãnh đạo cho các cán bộ quản lý. Thực hiện việc tự đào tạo, cử giảng viên đi đào tạo và truyền thông sâu rộng tới cấp các Đội chứ không chỉ riêng ở VP công ty.

– Triển khai nhân sự chuyên trách Kiểm soát nội bộ, nhân sự lập Kế hoạch và kiểm soát mục tiêu tới cấp từng Dự án. Triển khai nhân sự quản lý, theo dõi tình trạng, năng suất làm việc của xe máy, thiết bị của công ty liên tục và đủ số liệu để báo cáo, phân tích, ra quyết định theo ngày.

1.3. Quản trị hành chính.

– Xây dựng các tài liệu quản lý gồm quy trình, quy định, quy chế, tài liệu hướng dẫn thuộc phân hệ quản trị hành chính dần thay thế cho các tài liệu cũ lỗi thời hoặc chưa có trong hệ thống ISO cũ;

– Cải tạo và nâng cấp hệ thống văn phòng công ty để đáp ứng được yêu cầu chỗ ngồi, sắp xếp tài liệu theo hướng 5S sẽ áp dụng trong tương lai gần.

1.4. Quản trị chất lượng.

– Lập kế hoạch và thực hiện “Dự án sửa đổi, nâng cấp Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015”. Sửa đổi, nâng cấp: Quy trình, quy định, hướng dẫn, biểu mẫu...

– Ban hành và hướng dẫn áp dụng các quy trình, quy định, hướng dẫn, biểu mẫu...

– Định kỳ đánh giá tính tuân thủ, hiệu quả áp dụng hệ thống Quản lý chất lượng và cải tiến liên tục. Đặc biệt áp dụng với các nhà thầu phụ và nhà thầu cung ứng vật tư, vật liệu;

– Phê duyệt dần các tài liệu thuộc hệ thống quản trị chất lượng gồm các phân hệ quản trị tài sản, kho vận, quản trị dự án để triển khai xây dựng và áp dụng trong các hoạt động

vận hành cơ cấu tổ chức;

- Tổ chức đào tạo áp dụng các tài liệu thuộc hệ thống quản trị chất lượng đã ban hành để áp dụng chính thức trên toàn công ty.

1.5. Quản trị truyền thông, hình ảnh, thương hiệu

- Phối hợp với công ty mẹ SCI và các công ty thành viên khác trong các hoạt động truyền thông theo chức năng và nhiệm vụ được thể hiện trong Quy chế ban truyền thông và kế hoạch truyền thông năm 2017;
- Xây dựng và mở rộng các kênh truyền thông nội bộ để kết nối các đơn vị trong toàn công ty và truyền thông các chính sách, mục tiêu, kế hoạch và hoạt động của công ty đến toàn đơn vị, toàn cán bộ công nhân viên một cách chính quy và nhất quán (fanpage, diễn đàn, hòm thư góp ý,...);
- Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, hình ảnh và dần áp dụng đồng bộ trên toàn công ty.

1.6. Quản trị hệ thống thông tin.

- Tìm kiếm, đánh giá lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị cung cấp giải pháp văn phòng điện tử (E-office) thay thế cho hệ thống cũ đã lỗi thời và dần áp dụng các Modul trên toàn công ty trong đầu tháng 6/2017;
- Nghiên cứu và áp dụng hệ thống họp trực tuyến (Video Conference) để phục vụ cho việc họp sản xuất từ xa định kỳ, đào tạo trực tuyến giữa công ty và các dự án, chi nhánh;
- Nâng cấp Website công ty, cập nhật thường các thông tin trên Website.

1.7. Quản trị rủi ro.

- Triển khai quản trị rủi ro nội bộ trước: Rà soát, chuẩn hóa lại toàn bộ các quy chế, quy định nhằm giảm thiểu tối đa chi phí quản lý cả các kẽ hở trong việc điều hành sản xuất; Xây dựng cẩm nang điều hành cho toàn bộ các lĩnh vực liên quan trong và ngoài lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Lập kế hoạch nghiên cứu chia sẻ kiến thức về quản lý rủi ro. Thực hiện công tác nghiên cứu quản trị rủi ro để có nền tảng kiến thức cho các giai đoạn tiếp theo.

2. Công tác Kinh tế - Kỹ thuật - Tài chính kế toán - Quản lý cơ giới - TCHC

- Tiếp thị, đấu thầu mở rộng SXKD: Từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp để chuẩn bị cho kế hoạch SXKD năm 2017 và các năm tiếp theo. Trong năm 2017 đơn vị tập trung tìm kiếm, tham gia thi công các công trình thuộc lĩnh vực thủy điện, nhiệt điện, xử lý nước thải, cảng biển, lọc dầu cũng như tham gia thi công các dự án do Công ty cổ phần SCI (công ty mẹ) làm chủ đầu tư.
- Phối hợp xây dựng lại các công cụ quản lý BSC, KPI, PMI, ISO cùng Ban kiểm soát.
- Kết nối với các công trường sâu sát hơn nữa thông qua các vị trí hỗ trợ trung gian để tăng hiệu quả hỗ trợ và giám sát theo chiều dọc
- Xây dựng ma trận chức năng, các quy trình làm việc để kết nối các bộ phận theo chiều ngang để giải quyết các loại hình công việc có tính phối hợp và kiểm soát, đan chéo lẫn nhau.

- Xây dựng hệ thống lấy số liệu chính xác để phân tích, lập ra các báo cáo thông minh để đủ cơ sở ra các quyết định kịp thời.
- Đặc biệt cần bám sát Chủ đầu tư để giải quyết các vướng mắc về thiết kế, biện pháp thi công, dự toán kịp thời để đẩy nhanh tiến độ thu vốn các công trường và tăng hiệu quả Kinh doanh.

2.1. Kinh tế:

- Tập trung xây dựng chuỗi cung ứng theo quy trình, theo kế hoạch SXKD và có chiến lược tập trung.
- Tập trung đánh giá và tìm kiếm nhà thầu phụ đảm bảo năng lực theo kế hoạch từ xa.
- Rà soát xây dựng lại hệ thống Định mức, chi phí giá thành nội bộ làm tiền đề để quản lý chi phí và xây dựng các giá với các thầu phụ.
- Đổi mới việc kiểm soát chi phí đưa thêm số liệu dự kiến lợi nhuận cuối kỳ và quản lý chi phí theo lũy kế chi phí công trình.

2.2. Chất lượng-Thi công

- Tập trung đặc biệt vào công tác lập kế hoạch thi công, kiểm soát và hiệu chỉnh kế hoạch. Triển khai nhân sự chuyên trách về việc lập kế hoạch thi công, kiểm soát, hiệu chỉnh mục tiêu tới cấp từng Dự án.
- Quản lý chặt chẽ tiến độ thi công nhanh nhất, biện pháp thi công hợp lý và kinh tế nhất, đảm bảo yêu cầu chất lượng đối với CĐT, chất lượng thi công nhà thầu phụ phải đảm bảo nhất.
- Nghiên cứu, lập kế hoạch triển khai và đưa vào áp dụng từng phần về chuẩn Quản lý dự án – PMI. Lập kế hoạch nhân sự theo chuẩn PMI.
- Đặc biệt tập trung vào khâu thu vốn kỹ thuật. Tập trung, kết hợp với các đội trong công tác thanh, quyết toán công trình và kết thúc dự án nhanh gọn không nợ đọng công việc.

2.3. Vật tư cơ giới:

- Căn cứ trên nhu cầu mở rộng SXKD, thực tế sản xuất, đơn vị sẽ cân đối tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư đã được HĐQT phê duyệt nhằm nâng cao năng lực thiết bị thi công tiên tiến hiện đại;
- Tập trung nâng cao chất lượng năng lực nhân sự của Phòng;
- Triển khai áp dụng hệ thống quá lý sử dụng, quản lý năng xuất thiết bị từ xa thông qua các phần mềm, phần cứng thiết lập trên từng thiết bị;
- Tập trung chấn chỉnh lại công tác chăm sóc bảo dưỡng kỹ thuật xe, máy, thiết bị đúng quy trình quy phạm. Hướng dẫn đào tạo công nhân vận hành thiết bị theo đúng quy trình. Tăng cường kiểm tra kỷ luật hiện trường, cương quyết xử lý các trường hợp vi phạm làm hỏng xe, máy, thiết bị ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD;
- Tìm kiếm nguồn lực tư vấn, sửa chữa các thiết bị, sự việc không tự sửa chữa được. Tiếp tục kiện toàn bộ phận sửa chữa, ra các quyết định sửa chữa, sử dụng dịch vụ một

cách chính xác và nhanh nhất;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết toán nhiên liệu, việc sử dụng vật tư phụ tùng ở các đơn vị, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời;
- Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật linh kiện thay thế và định mức vật tư tồn kho. Xây dựng kế hoạch dự trù vật tư kịp thời và sát thực;
- Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo hiệu quả quản lý thiết bị;
- Đánh giá kết quả chạy thử, lập dự án áp dụng lắp đại trà các cảm biến điện tử để thu thập số liệu hoạt động của xe máy, lái máy, quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị tập trung từ xa.

2.4. Tài chính-Kế toán.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý. Tập hợp số liệu và đưa ra các báo cáo tổng thể thông minh để ra các quyết định.
- Lập các kế hoạch tài chính sát với kế hoạch sản xuất kinh doanh để đồng thời giảm chi phí lãi vay.
- Đặc biệt trong công tác thu hồi công nợ: Thay đổi cách tiếp cận theo hướng chăm sóc, theo sát, đeo bám, đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ các hạng mục công trình đang thi công.

2.5. Tổ chức – hành chính.

- Rà soát lại tổng thể công tác hành chính, nâng cao hiệu suất làm việc và đơn giản hóa các thủ tục, công việc của phòng.
- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng mạng internet tại các dự án để có thông tin, nền tảng để áp dụng công nghệ vào các kỳ kế hoạch sau.
- Xây dựng cơ cấu tổ chức chi tiết cho các phòng ban cũng như mô tả công việc cụ thể cho các vị trí chức danh nhằm nâng cao hiệu quả làm việc, tương tác và hiệu suất công việc.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác SXKD năm 2016, kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- *DHĐCD, HĐQT;*
- *BKS, Ban GD;*
- *Lưu KTKH, TCHC.*

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Chính Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Số: 01/BC/SICCO/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP XD&ĐT SÔNG ĐÀ 9

Ngày 28/4/2016, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã ban hành Nghị quyết về thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016, sau 01 năm thực hiện, HĐQT nghiêm túc đánh giá kết quả công tác quản trị hoạt động SXKD như sau:

A. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2016:

I. Về tổ chức nhân sự, chấp hành pháp luật và Điều lệ:

– Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị đã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty về chế độ, nguyên tắc hoạt động. Về nhân sự của HĐQT, trong 1 năm hoạt động, HĐQT luôn có đủ số lượng 5 thành viên, nhưng có sự thay đổi về nhân sự cụ thể.

+ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/4/2016 đã bầu bổ sung ông Triệu Quang Hà làm thành viên HĐQT độc lập thay ông Nguyễn Văn Phúc.

Lý do: Ông Nguyễn Văn Phúc có đơn xin thôi không tham gia HĐQT.

+ HĐQT hiện nay (nhiệm kỳ 2016 – 2020), gồm:

- | | | |
|-------------------------|---|-------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Công Hùng | – | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Hoàng Công Tuấn | – | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Chính Đại | – | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lương Thanh Tùng | – | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Triệu Quang Hà | – | Thành viên HĐQT độc lập |

Đánh giá chung: Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã họp thường kỳ theo đúng quy định của Điều lệ và luật Doanh nghiệp;

– Trong năm 2016, HĐQT đã họp thường kỳ hoặc xin ý kiến từng thành viên HĐQT để ban hành 57 Nghị quyết, 59 quyết định phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý các mặt hoạt động của Công ty.

– Trong các cuộc họp, HĐQT đã thống nhất cao trong việc đánh giá kết quả thực hiện kỳ trước, nghiêm túc phân tích những tồn tại yếu kém trong công tác quản lý, điều hành; Đưa ra những mục tiêu, tiến độ, giá trị các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu, giao cho Giám đốc xây dựng biện pháp thực hiện đảm bảo nhằm hoàn thành nhiệm vụ từng quý theo các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

II. Về công tác quản trị:

Thông qua 4 phiên họp thường kỳ và xin ý kiến thành viên về việc điều hành hoạt

động giữa 2 kỳ họp, HĐQT đã xem xét thông qua và quyết định những vấn đề cơ bản sau:

1. Công tác quản lý doanh nghiệp:

– Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động theo 1 số quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

– Thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty do thay đổi người đại diện theo pháp luật

2. Về công tác quản lý tổ chức:

2.1. Tháng 04/2016, giới thiệu ông Triệu Quang Hà để Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên HĐQT độc lập thay ông Nguyễn Văn Phúc;

Thông nhất với Ban Kiểm soát giới thiệu bà Quách Thị Thanh Thủy để ĐH cổ đông bầu vào Ban Kiểm soát thay ông Quản Thanh Sơn;

2.2. Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Cao Hải giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty, từ ngày 02/5/2016;

2.3. Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Chính Đại giữ chức vụ Giám đốc Công ty từ ngày 01/8/2016 thay ông Hoàng Công Tuấn;

Đồng thời bổ nhiệm ông Hoàng Công Tuấn giữ chức vụ Phó Giám đốc phụ trách thi công.

2.4. Quyết định miễn nhiệm vụ Kế toán trưởng đối với ông Đào Gia Thắng, đồng thời quyết định bổ nhiệm ông Phan Thanh Hải giữ chức vụ Kế toán trưởng thay thế ông Đào Gia Thắng, kể từ ngày 15/8/2016;

2.4. Tháng 10/2016: Quyết định sáp nhập toàn bộ nhân lực, chức năng, nhiệm vụ phòng Kinh doanh Đấu thầu vào phòng Kinh tế Kế hoạch.

3. Về công tác quản lý các dự án đầu tư:

Giá trị đầu tư năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 50 tỷ đồng (chủ yếu là dự án đầu tư nâng cao năng lực thi công) và uỷ quyền cho HĐQT phê duyệt các thủ tục liên quan. Tổng giá trị đầu tư thực hiện 61.119.234.000 đồng.

III. Kết quả hoạt động năm 2016:

Đánh giá chung: Trong năm 2016, Hội đồng quản trị, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội cổ đông đã giao.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2016:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	380.000.000	442.131.675	116%
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	50.000.000	61.119.234	122%
3	Doanh số	10 ³ đ	375.000.000	389.039.736	104%
4	Tiền về	10 ³ đ	350.000.000	386.993.336	110%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	12.000.000	5.212.799	43%
7	Nộp ngân sách NN	10 ³ đ	12.500.000	10.438.199	84%
8	Thu nhập bình quân	Đ	7.900.000	8.200.000	104%
9	Nhân lực	Người	450	460	

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% thực hiện
10	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	100.000.000	
11	Trả cổ tức	%	8	0	

2. Một số tồn tại:

2.1. Về công tác tổ chức: Công tác xây dựng hệ thống quy trình quản lý, mới được triển khai, chưa ứng dụng đầy đủ trong các mặt hoạt động. Bộ máy cán bộ làm công tác nhân sự cần được bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng để thực hiện có hiệu quả hệ thống quy trình quản lý mới.

2.2. Công tác thi công, nghiệm thu, bàn giao công trình.

Một số công trình đã thi công xong nhưng chưa nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chưa được thanh quyết toán, như Thủy điện Lai Châu, công trình mở rộng QL1- tỉnh Phú Yên, Tuyến giao thông Lào Sầm Tây – Thà Lầu ...

2.3. Thu hồi vốn, công nợ:

- Giá trị dở dang đến 31/12/2016 lớn: 173 tỷ đồng;
- Công nợ đến thời điểm 31/12/2016 là 129,927 tỷ đồng trong đó: 54,474 tỷ đồng giữ lại theo hợp đồng chờ quyết toán công trình; 69,065 tỷ nợ đến và quá hạn và 6,248 tỷ nợ xấu.

B. Kế hoạch hoạt động trong năm 2017:

Bước sang năm 2017, Công ty có một số thuận lợi và khó khăn như sau:

- Thuận lợi: Định hướng của Công ty tiếp tục phát triển ngành nghề thi công đang thực hiện đến năm 2020; Khối lượng công việc tại các công trình có đủ đến hết năm 2017; Đội ngũ cán bộ, công nhân viên được bổ sung, củng cố về số lượng đồng thời có thêm nhiều kinh nghiệm trong tổ chức thi công; Đời sống CBCNV tiếp tục được duy trì ổn định;
- Khó khăn:
- + Vẫn còn thiếu đội ngũ cán bộ quản lý dự án có kinh nghiệm để chuẩn bị cho một số công trình mới dự kiến triển khai trong năm 2017;
- + Việc quyết toán các công trình cũ chưa thể giải quyết sớm do chủ đầu tư chưa có nguồn vốn hoặc chưa phê duyệt xong tổng dự toán;
- + Cơ cấu tổ chức dự kiến thay đổi và áp dụng các quy trình quản lý mới sẽ phần nào ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án, công trình;

I-Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2017:

TT	Nội dung	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
1	Giá trị SXKD	10 ³ đ	930.000.000	
2	Giá trị đầu tư	10 ³ đ	100.000.000	
3	Doanh số	10 ³ đ	920.000.000	
4	Tiền về	10 ³ đ	950.000.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	18.000.000	

6	Nộp ngân sách nhà nước	10 ³ đ	12.000.000	
7	Thu nhập BQCBCNV	đồng	8.500.000	
8	Vốn điều lệ	10 ³ đ	100.000.000	
9	Trả cổ tức	%	10	

II- Mục tiêu:

Quản lý có hiệu quả các dự án, công trình theo định hướng phát triển ngành nghề truyền thống, từng bước đầu tư mở rộng thi công công trình, dự án thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo, sản xuất sản phẩm công nghiệp, dịch vụ; Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm chỉ tiêu đánh giá chính. Đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung các cuộc họp và ban hành các mục tiêu sát với thực tế; Nâng cao chất lượng quản trị các hoạt động trong SXKD của Công ty nhằm đạt hiệu quả cao trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế.

III. Nhiệm vụ chính:

1. Công tác quản lý tổ chức:

a. Củng cố tổ chức:

- Phê duyệt và triển khai thực hiện cơ cấu tổ chức mới theo hướng hiện đại phù hợp với định hướng mở rộng sản xuất;
- Phê duyệt quỹ lương theo cơ cấu tổ chức mới;
- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao và cấp trung để theo kịp yêu cầu đổi mới, phát triển doanh nghiệp;

b. Ban hành quy chế, hệ thống quy trình quản lý:

- Phê duyệt các quy trình, hệ thống quản lý đánh giá trong Công ty;
- Hoàn thành áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý các mặt hoạt động trong toàn Công ty;

2. Công tác Tài chính:

- Củng cố và tăng cường công tác hạch toán kinh doanh;
- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý;
- Thu hồi công nợ: Đẩy nhanh tiến độ thu vốn, công nợ các hạng mục công trình đang thi công.

3. Công tác kế hoạch:

- Công tác quản lý chi phí giá thành trong toàn công ty đạt hiệu quả cao nhất;
- Tổ chức tập trung triển khai thi công tốt các công trình đã có để hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra;
- Các phòng, Đội, Chi nhánh kết hợp có hiệu quả trong công tác thanh, quyết toán công trình đã thi công;

4. Công tác đầu tư:

Căn cứ trên nhu cầu mở rộng SXKD, thực tế sản xuất, đơn vị sẽ cân đối tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư đã được HĐQT phê duyệt nhằm nâng cao năng lực thiết bị thi công tiên tiến hiện đại.

5. Công tác Quản lý vật tư cơ giới.

- Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc bảo dưỡng kỹ thuật xe, máy, thiết bị đúng quy trình quy phạm. Đảm bảo kế hoạch sửa chữa lớn xe máy thiết bị.
- Đào tạo để nâng cao trình độ tay nghề, nâng cao kiến thức và kỹ năng vận hành, bảo dưỡng kỹ thuật xe, máy, đảm bảo xe, máy được vận hành và bảo dưỡng kỹ thuật đúng quy trình quy phạm, nâng cao hệ số sử dụng xe, máy và tuổi thọ xe, máy;
- Lắp đặt thiết bị định vị nhằm kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết toán nhiên liệu, việc sử dụng vật tư phụ tùng ở các đơn vị, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời;
- Tăng cường kiểm tra kỷ luật hiện trường, cương quyết xử lý các trường hợp vi phạm làm hỏng xe, máy, thiết bị ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD.

6. Công tác quản trị:

- 6.1. Thực hiện các ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ quy định của pháp luật nhằm bảo đảm công tác quản trị hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao;
- 6.2. Hàng quý thực hiện công tác phân tích hoạt động quản lý kinh tế, tài chính;
- 6.3. Rà soát sửa đổi, bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ nhằm nâng cao chất lượng quản lý hoạt động SXKD;
- 6.4. Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để đảm bảo công tác quản trị và kiểm soát hoạt động của Công ty tuân theo đúng quy định của luật pháp;
- 6.5. Tăng cường công tác đấu thầu các dự án, công trình có giá trị lớn, tập trung;

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016 và một số nhiệm vụ trong năm 2017 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hỗ trợ của các cổ đông, đặc biệt là sự phối hợp của Ban Giám đốc điều hành để công tác SXKD năm 2017 đạt hiệu quả tốt.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT;
- Lưu TCHC/BKS/HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO **CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XD&ĐT SÔNG ĐÀ 9** **(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017)**

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty cổ phần XD&ĐT Sông Đà 9 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 như sau:

I. Phạm vi kiểm soát.

Kiểm soát chiến lược: Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Kiểm soát hoạt động: Kiểm tra, đánh giá toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; việc ban hành, thực hiện các quy định, quy chế nhằm phát hiện những sai phạm hoặc rủi ro tiềm ẩn từ đó có những kiến nghị đối với HDQT, ban lãnh đạo Công ty cho phù hợp.

Kiểm soát báo cáo tài chính: Kiểm tra, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, tính minh bạch các Báo cáo tài chính quý và Báo cáo tài chính năm 2016.

II. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016

Thông qua chương trình hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng kế hoạch làm việc, phân giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban kiểm soát để triển khai công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

- Đã kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty nhằm mục đích đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2016;
- Kiểm tra việc ban hành và thực hiện các văn bản, quy chế, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển của Công ty;
- Tham gia, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HDQT;
- Hàng quý, thẩm định Báo cáo hoạt động của HDQT, Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả SXKD, các báo cáo quản trị khác đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình SXKD, tình hình tài chính Công ty tại thời điểm báo cáo;

- Rà soát, thẩm định nội dung các báo cáo phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ năm 2017.

III. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông.

- Trong kỳ hoạt động, BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc kiểm tra giám sát mọi hoạt động SXKD của Công ty;
- HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu phục vụ Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định;
- Quan hệ với cổ đông: Trong kỳ hoạt động vừa qua BKS không nhận được văn bản nào của cổ đông yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

IV. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành Công ty.

- Trong kỳ hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty cơ bản đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nhiệm vụ được giao đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông;
- Công tác chỉ đạo của HĐQT kịp thời, sát sao có tính chiến lược dài hạn;
- HĐQT đã chỉ đạo, giám Ban Giám đốc trong việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ, sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật và sự phát triển của Công ty;
- HĐQT đã bám sát nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2016 có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT;
- Các phòng, đội thi công đảm bảo tuân thủ quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty. Thường xuyên rà soát hệ thống hóa các văn bản quản lý nội bộ của Công ty.

Đánh giá tổng thể thì năm 2016 Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty cổ phần XD&ĐT Sông Đà 9 đã thực hiện tốt các hoạt động quản lý, điều hành công ty và cơ bản đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

V. Đánh giá tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2016

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

- Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh. Phần lớn các chỉ tiêu đều hoàn thành so với kế hoạch đề ra trong Đại hội đồng cổ đông năm 2016, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2016	% hoàn thành
1	Giá trị SXKD	10 ⁶ đồng	442.131	380.000	116,35%
2	Doanh thu	10 ⁶ đồng	357.658	340.909	105 %
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đồng	4.921	12.000	41%
4	Thu nhập bình quân đầu người	10 ³ đồng	8.200	7.900	103,8%
5	Tiền về	10 ⁶ đồng	386.993	350.000	110,57%

- Kết quả sản xuất kinh doanh cho thấy trong điều kiện vĩ mô rất khó khăn, việc làm và lao động cạnh tranh rất gay gắt, đặc biệt với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, nhưng công ty bằng mọi nguồn lực của mình đã hoàn thành các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, thu nhập của người lao động được Đại hội đồng cổ đông giao. Chỉ tiêu lợi nhuận tuy không đạt kế hoạch đề ra do phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi.

2. *Thẩm định báo cáo tài chính của công ty năm 2016:*

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2016 và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác.
- Xem xét báo cáo kiểm toán do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.
- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính công ty :
 - + Chỉ số lưu động (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) = 1,09 lần
 - + Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) = 0,71 %.
 - + Lợi nhuận sau thuế/Vốn của chủ sở hữu (ROE) = 3,17 %
 - + Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ = 4,03 %
 - + Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 3,45 lần.

Sau khi thẩm định báo cáo tài chính, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- Công ty đã thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, Chế độ kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của công ty. Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ kịp thời đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo tài chính được lập đúng theo mẫu biểu, được gửi tới đúng đối tượng và đúng thời gian quy định.
- Chỉ số lưu động bằng 1,09 lần giảm so với năm 2015. Công tác thu hồi vốn và công nợ cũ trong năm đã được công ty chú trọng nhưng giá trị dở dang và công nợ phải thu phát sinh trong năm còn lớn. Tổng chi phí dở dang và công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2016: 314 tỷ đồng bằng 55,44% tổng tài sản của công ty (trong đó chi phí dở dang 175,2 tỷ đồng, công nợ phải thu khách hàng 138,8 tỷ đồng). Vì vậy Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty cần tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi vốn để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Nợ phải trả/Vốn CSH: 3,45 lần cao hơn gần gấp đôi năm 2015 cho thấy cơ cấu vốn của Công ty đang chuyển dịch về phần vay nợ nhiều hơn, đề nghị công ty cần tập trung và có các biện pháp giảm tỷ lệ nợ phải trả/ VCSH xuống để đảm bảo an toàn tài chính.
- Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2016, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kiểm toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan; tình hình tài chính công ty hiện tại lành mạnh và minh bạch.

3. Công tác thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc phân phối lợi nhuận, trả cổ tức và tăng vốn:

- Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Công ty tiến hành việc phân phối lợi nhuận năm 2015 và trả cổ tức cho các cổ đông.

VI. Kế hoạch kiểm soát năm 2017.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.
- Tiến hành kiểm soát theo từng quý; ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ công ty thì Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc đột xuất để báo cáo cổ đông theo Điều lệ.

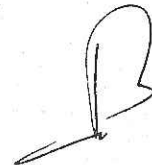
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần XD&ĐT Sông Đà 9 năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD;
- Lưu BKS, TCHC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Len



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Số: 01 /TTtr/SICCO/HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc đổi tên Công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ)

KÍNH TRÌNH: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XD&ĐT SÔNG ĐÀ 9

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 thông qua ngày 28/4/2016;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500574676, do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5, ngày 11/8/2016;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc đổi tên Công ty và sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan trong Điều lệ cho phù hợp, cụ thể như sau:

I. Đổi tên Công ty:

1. Tên đã đăng ký: Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9
2. Tên đề nghị thay đổi:
 - a. Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần SCI E&C
 - b. Tên tiếng Anh: SCI E&C Joint Stock Company
 - c. Tên viết tắt: SCI-E&C
 - d. Website: sci-enc.com; Email: enc@sci.pro.vn

II. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ: Sửa đổi Khoản 1, Điều 2:

1. Tên Công ty:
 - a. Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần SCI E&C
 - b. Tên tiếng Anh: SCI E&C Joint Stock Company
 - c. Tên viết tắt: SCI-E&C
 - d. Website: sci-enc.com; Email: enc@sci.pro.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371.9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Số: 02 /TT/SICCO/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017)

KÍNH TRÌNH: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XD&ĐT SÔNG ĐÀ 9

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần XD&ĐT Sông Đà 9 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2016.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

I. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2016, đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán như sau :

- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016 lập ngày 28/02/2017;
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016 lập ngày 28/02/2017;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016 lập ngày 28/02/2017;
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2016 lập ngày 28/02/2017.

(Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán được đính kèm tài liệu đại hội)

II. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế		4.921.294.916
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		891.529.024
3	Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)		4.029.765.892
4	Các khoản giảm trừ vào LN sau thuế		34.800.000
5	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách		300.000.000
6	Lợi nhuận phân phối (6)=(3)-(4)-(5)		3.694.965.892

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
7	Trích lập các quỹ doanh nghiệp		849.842.155
	- Quỹ dự phòng tài chính	5%	184.748.295
	- Quỹ đầu tư phát triển	10%	369.496.589
	- Quỹ phúc lợi	3%	110.848.977
	- Quỹ khen thưởng	5%	184.748.295
8	Lợi nhuận năm 2016 sau khi trích lập các quỹ: (8)=(6)-(7)		2.845.123.737
9	Lợi nhuận còn lại chưa chia của các năm trước		11.535.463.036
10	Tổng lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (10)=(8)+(9)		14.380.586.773

III. Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2017

1. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao tháng	Số tiền
A	Hội đồng quản trị			708.000.000
1	Chủ tịch HĐQT- chuyên trách (HS lương QT: 1)	1x12	35.000.000	420.000.000
2	UV HĐQT	4x12	6.000.000	288.000.000
B	Ban kiểm soát			156.000.000
1	Trưởng BKS	1x12	5.000.000	60.000.000
2	UV BKS	2x12	4.000.000	96.000.000
	Tổng cộng			864.000.000

2. Dự toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017

TT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao tháng	Số tiền
A	Hội đồng quản trị			708.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1x12	35.000.000	420.000.000
2	UV HĐQT	4x12	6.000.000	288.000.000
B	Ban kiểm soát			156.000.000
1	Trưởng BKS	1x12	5.000.000	60.000.000
2	UV BKS	2x12	4.000.000	96.000.000
	Tổng cộng			864.000.000

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016
(đã được kiểm toán)

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mễ Trì, Phường
Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 được thành lập theo Quyết định số 29/2010/QĐ-HĐQT ngày 08/05/2010 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 9 về việc chuyển đổi Công ty TNHH MTV Cơ khí và Sửa chữa Sông Đà 9 thành Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0500574676 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31 tháng 5 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 11 tháng 08 năm 2016.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Công Hùng	Chủ tịch	
Ông Lương Thanh Tùng	Ủy viên	
Ông Hoàng Công Tuấn	Ủy viên	
Ông Nguyễn Chính Đại	Ủy viên	
Ông Triệu Quang Hà	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 28/04/2016
Ông Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 28/04/2016

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Chính Đại	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/08/2016
Ông Hoàng Công Tuấn	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/08/2016
Ông Hoàng Công Tuấn	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/08/2016
Ông Nguyễn Chính Đại	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/08/2016
Ông Nguyễn Quang Hưng	Phó Giám đốc	
Ông Nguyễn Cao Hải	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02/05/2016
Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 13/02/2017

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Trần Thị Len	Trưởng ban	
Ông Cao Lữ Phi Hùng	Thành viên	
Bà Quách Thị Thanh Thủy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/04/2016
Ông Quân Thanh Sơn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28/04/2016

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Trì, Phường
Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Giám đốc



Nguyễn Chính Đại
Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

Số: 307/2017/BC.KTTC-AASC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 được lập ngày 28 tháng 02 năm 2017, từ trang 06 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biển

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2013-002-1

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

Trương Thị Hoài Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2446-2013-002-1

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		435.817.526.693	279.205.563.822
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	59.401.556.239	17.799.277.018
111	1. Tiền		46.401.556.239	17.799.277.018
112	2. Các khoản tương đương tiền		13.000.000.000	-
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	20.250.000.000	18.536.671.886
121	1. Chứng khoán kinh doanh		-	18.286.671.886
123	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		20.250.000.000	250.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		172.976.662.166	124.991.789.802
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	138.878.707.512	106.233.067.436
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	24.602.004.731	8.442.250.039
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	15.170.676.539	11.036.303.089
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(5.674.726.616)	(719.830.762)
140	IV. Hàng tồn kho	9	175.237.601.632	113.978.904.872
141	1. Hàng tồn kho		175.258.639.164	113.999.942.404
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(21.037.532)	(21.037.532)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		7.951.706.656	3.898.920.244
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	645.524.347	560.431.968
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		7.123.208.569	3.338.488.276
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	182.973.740	-
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		130.783.582.995	83.368.929.761
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		395.960.000	8.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	395.960.000	8.000.000
220	II. Tài sản cố định		122.936.838.261	76.311.622.717
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	122.936.838.261	76.311.622.717
222	- Nguyên giá		178.972.982.389	117.853.748.775
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(56.036.144.128)	(41.542.126.058)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		-	2.669.800.221
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		-	2.669.800.221
260	VI. Tài sản dài hạn khác		7.450.784.734	4.379.506.823
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	7.450.784.734	4.379.506.823
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>566.601.109.688</u>	<u>362.574.493.583</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		439.319.939.719	237.966.689.484
310	I. Nợ ngắn hạn		400.115.527.382	214.442.228.556
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	80.338.248.363	45.334.860.919
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	83.439.894.636	43.541.501.245
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	341.969.177	5.103.879.760
314	4. Phải trả người lao động		18.386.695.949	12.537.207.510
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	10.681.915.081	3.292.942.583
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	2.673.560.128	4.401.593.758
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	202.806.148.843	99.467.812.298
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.447.095.205	762.430.483
330	II. Nợ dài hạn		39.204.412.337	23.524.460.928
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	39.204.412.337	23.524.460.928
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		127.281.169.969	124.607.804.099
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	127.281.169.969	124.607.804.099
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		100.000.000.000	100.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		100.000.000.000	100.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		6.750.741.041	4.722.740.999
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		20.530.428.928	19.885.063.100
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		16.500.663.036	5.829.551.535
421b	LNST chưa phân phối năm nay		4.029.765.892	14.055.511.565
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		566.601.109.688	362.574.493.583

Lê Thị Thu Hiền
Người lập

Phan Thanh Hải
Kế toán trưởng

Nguyễn Chính Đại
Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Trì,
Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2016

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	357.658.356.741	292.273.178.295
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		357.658.356.741	292.273.178.295
11	4. Giá vốn hàng bán	21	315.104.422.683	250.069.656.433
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		42.553.934.058	42.203.521.862
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	5.537.041.896	4.218.199.243
22	7. Chi phí tài chính	23	13.380.014.600	11.036.205.932
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		13.218.552.094	10.723.409.654
25	8. Chi phí bán hàng		-	44.181.818
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	30.480.207.082	16.652.479.267
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.230.754.272	18.688.854.088
31	11. Thu nhập khác	25	1.234.536.925	224.603.092
32	12. Chi phí khác	26	543.996.281	790.102.658
40	13. Lợi nhuận khác		690.540.644	(565.499.566)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.921.294.916	18.123.354.522
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	27	891.529.024	4.067.842.957
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		4.029.765.892	14.055.511.565
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	403	1.718

Lê Thị Thu Hiền
Người lập

Phan Thanh Hải
Kế toán trưởng

Nguyễn Chính Đại
Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mễ Trì,
Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2016

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		4.921.294.916	18.123.354.522
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		14.494.018.070	9.597.278.977
03	- Các khoản dự phòng		4.954.895.854	115.062.363
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(3.285.800.221)	(510.435.321)
06	- Chi phí lãi vay		13.218.552.094	10.723.409.654
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		34.302.960.713	38.048.670.195
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(54.930.065.198)	(12.324.143.714)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(61.258.696.760)	(36.172.181.308)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		85.785.547.562	11.743.225.382
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(2.090.477.290)	(2.422.154.288)
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		18.286.671.886	(18.286.671.886)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(13.030.803.470)	(10.687.333.500)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(5.431.891.372)	(2.473.257.531)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	149.500.000
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(671.735.300)	(1.047.114.754)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		961.510.771	(33.471.461.404)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(60.564.733.614)	(34.097.592.952)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	227.272.727
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(20.000.000.000)	(250.000.000)
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.187.214.110	454.162.594
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(78.377.519.504)	(33.666.157.631)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	45.000.000.000
33	2. Tiền thu từ đi vay		371.848.062.498	280.165.522.788
34	3. Tiền trả nợ gốc vay		(252.829.774.544)	(256.053.495.334)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		119.018.287.954	69.112.027.454
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		41.602.279.221	1.974.408.419

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, Đường Mỹ Tri,
Phường Mỹ Tri, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ*Năm 2016**(Theo phương pháp gián tiếp)*

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		17.799.277.018	15.824.868.599
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	59.401.556.239	17.799.277.018


Lê Thị Thu Hiền
Người lập


Phan Thanh Hải
Kế toán trưởng




Nguyễn Chính Đại
Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2017



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ SÔNG ĐÀ 9

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì,
Phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: 04 3386 8243 Fax: 04 3371 9676

Email: info@sicco.com.vn Web: www.sicco.com.vn



Số: 03 /TT/SICCO/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung
thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)

KÍNH TRÌNH: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XD&ĐT SÔNG ĐÀ 9

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt và kịp thời trong việc quản trị, điều hành của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9 (SICCO) và để đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị SICCO thực hiện và quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

1. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư, các dự án mua sắm tài sản của Công ty năm 2017.
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2017.
3. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt, quyết định nội dung các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
4. Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty (nếu có).
5. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt phương án, hồ sơ thành lập, lựa chọn thời điểm đăng ký hoạt động Văn phòng đại diện có trụ sở trong nước hoặc nước ngoài để bảo đảm kịp thời và hiệu quả trong việc mở rộng, phát triển SXKD.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung ủy quyền nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng